TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 21/08/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI – THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Kim Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Ma Văn Đủ.

2- Ông Lê Văn Thọ.

- Thư ký phiên toà*:* Bà Phạm Thuỳ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 21 tháng 08 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/HSST ngày 22 tháng 05 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/HSST-QĐ đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Tạ K** (Tên gọi khác: không) - Sinh năm: 1981.
Nơi đăng ký HKTT: NL, TX, V, Thái Nguyên.
Chỗ ở hiện nay: NL, TX, V, Thái Nguyên.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Họ tên bố: Tạ Đăng N.
Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H;
Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 01;
Vợ Hoàng Thị V và 02 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014.
Tiền án, Tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

2.Họ và tên: **Nguyễn Văn L** (Tên gọi khác: không) - Sinh năm: 1994.
Nơi đăng ký HKTT: TT, Diến, V, Thái Nguyên.
Chỗ ở hiện nay: TT, DT, V, Thái Nguyên.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Họ tên bố: Nguyễn Văn N (đã chết).

Họ tên mẹ: Đặng Thị Th;

Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02;

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty Tài chính TNHH HD – Chi nhánh Hà Nội.

Địa chỉ: Tầng 3 – VIT, số 519 KM, Q. B, T.P Hà Nội.

Đại diện ông Nguyễn Đ – Phó Tổng giám đốc. *(Vắng mặt- có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Người chứng kiến:

1- Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Xóm A, TX, V, Thái Nguyên. *(Vắng mặt).*

2- Ông Nông Quỳnh T1 – Sinh năm 1965.

Địa chỉ: Xóm A, TX, V, Thái Nguyên. *(Vắng mặt).*

3- Ông Nguyễn Văn H1 – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm NL, TX, V, Thái Nguyên. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/01/2018, Tổ công tác Công an huyện Võ Nhai làm công tác tuần tra tại tuyến đường tỉnh lộ DT265 thuộc xóm A, xã TX, huyện V phát hiện đối tượng Nguyễn Văn L – Trú tại: Xóm TT, xã DT, huyện V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA không biển kiểm soát, sau xe có chở một thùng cát tông, có biểu hiện vận chuyển buôn bán hàng cấm là pháo, tổ công tác đã yêu cầu cho kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện và thu giữ một thùng cát tông bên trong có 10 hộp pháo có chữ Trung Quốc có trọng lượng 14,5kg, L khai là pháo mua của Tạ K – Trú tại: Xóm NL, xã TX, V với mục đích để mang đi bán kiếm lời, trên đường vận chuyển đi bán thì bị bắt giữ.

Quá trình lập biên bản, L đã tự nguyện đưa tổ công tác về nhà tại xóm TT, xã DT, V và tiếp tục giao nộp 08 quả pháo dạng hình bóng đèn tròn có trọng lượng 0,4kg.

Tại bản Kết luận giám định số 326/KL-PC54 ngày 21/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận:

"01 (một) khối hộp bên ngoài có dán giấy màu đỏ in nhiều hoa văn và chữ viết nước ngoài và 01 khối hộp bên ngoài có dán giấy màu xanh in nhiều hoa văn và chữ viết nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ, mỗi vật hình trụ dài 14,5cm, đường kính 2,3cm được niêm phong ký hiệu B1, là pháo hoa khi đốt gây ra tiếng nổ.

08 (tám) vật dạng bóng đền tròn, kích thước phần trụ dài 03cm, đường kính 2,5cm, phần hình cầu có chu vi 13cm niêm phong ký hiệu B2 là pháo hoa khi đốt gây ra tiếng nổ.

Đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 36/2009/NĐ-CP ngày 15/04/2009 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo thì bên trong mẫu ký hiệu B1 và B2 có chứa thuốc pháo khi đốt có gây ra tiếng nổ".

Tại kết luận số 462/KL-PC54 ngày 21/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận:

"01 (một) khối hộp bên ngoài có dán giấy màu đỏ in nhiều hoa văn và chữ viết nước ngoài và 01 khối hộp bên ngoài có dán giấy màu xanh in nhiều hoa văn và chữ viết nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 vật hình trụ, mỗi vật hình trụ dài 14,5cm, đường kính 2,3cm được niêm phong ký hiệu B1 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ).

08 (tám) vật dạng bóng đền tròn, kích thước phần trụ dài 03cm, đường kính 2,5cm, phần hình cầu có chu vi 13cm niêm phong ký hiệu B2 là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ)."

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tạ K, kết quả khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn L và Tạ K khai nhận: Khoảng tháng 03/2017 Tạ K đi lên khu vực biên giới Lạng Sơn bốc vác hàng thuê. Trong quá trình bốc vác K có mua được 10 hộp pháo Trung Quốc của nhiều người không quen biết mang về nhà cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Chiều ngày 10/01/2018 L đi chơi tại Mỏ Mắm thuộc huyện Bắc Sơn, Lạng Sơn thì có T ở KNg, LM, V gọi hỏi mua hộ cho 10 hộp pháo. Do có biết K có bán pháo nên L đã điện cho K và được K báo là có pháo. Đến khoảng hơn 16 giờ, L điều khiển xe mô tô YAMAHA Exciter màu xanh chưa biển kiểm soát từ nhà đến khu vực sân bếp sao chè sát nhà bếp của K thuộc xóm NL, xã TX đợi K lấy pháo. K và L đã giao dịch mua bán, K đã bán cho L 10 hộp pháo với

giá 4.600.000 đồng, L chưa trả tiền cho K. Sau đó L chở 10 hộp pháo đi theo hướng NL - A đến ngã ba ĐB thuộc xóm A, xã TX thị bị kiểm tra, bắt giữ.

Đối với 08 quả pháo dạng hình tròn thu giữ tại khu vực bếp nhà L là do L mua của K vào khoảng tháng 12/2017 với tổng số 12 quả pháo với giá 15.000 đồng/1 quả, tổng số tiến 180.000 đồng L đã trả cho K.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 nồi nhôm có kích thước 49x49cm tại nhà K là vật K dùng để cất giấu pháo.

Cáo trạng số 19/CT- VKSVN ngày 21/05/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố các bị cáo Tạ K, Nguyễn Văn L về tội "Buôn bán hàng cấm" theo khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Tạ K, Nguyễn Văn L khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tạ K, Nguyễn Văn L về tội "Buôn bán hàng cấm".

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

-Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Tạ K từ 12 đến 15 tháng tù giam. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

-Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 đến 15 tháng tù giam. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

**Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

*Tịch thu tiêu hủy: 11,5 kg pháo niêm phong vòa thùng cát tông ký hiệu B2 hiện đang tạm gửi tại Kho vật liệu nổ Công ty cổ phần xi măng La Hiên.

-01 (một) chiếc nồi kim loại bằng nhôm có kích thước 49x49cm kèm 01 vung nồi.

*Trả cho Công ty tài chinh TNHH HD – Chi nhánh Hà Nội: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu xanh đã qua sử dụng, không biển kiểm soát, số máy G3DE-636510, số khung RLCHG0610HY611081 và 01 (một) chìa khóa điện.

*Trả cho L: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn L, số 190164020221 cấp ngày 23/11/2016; 01 (một) ví giả da màu đen.

*Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 355677072407121 và số tiền 2.820.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn L để đảm bảo thi hành án.

*Tịch thu số tiền 180.000 đồng của K do bán pháo mà có.

V*ề án phí*: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận các Bị cáo không có tranh luận gì.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Khoảng 17 giờ ngày 10/01/2018 tại nhà ở của Tạ K thuộc xóm NL, xã TX, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn L đã mua của Tạ K 10 hộp pháo có trọng lượng 14,5kg với giá 4.600.000 đồng số tiền 4.600.000 này L chưa trả cho K, sau khi mua được pháo, L mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ. Đồng thời vào khoảng tháng 12/2017 Nguyễn Văn L cũng mua của Tạ K 12 quả pháo với giá 15.000 đồng/1 quả tổng cộng 12 quả là 180.000 đồng L đã trả cho K, L đã đốt 04 quả còn 08 quả có trọng lượng 0,4kg cất giấu tại nhà mục đích bán kiếm lời, số pháo này L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Hành vi mua bán 14,9kg pháo nổ của Tạ K và Nguyễn Văn L đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Điều 190 BLHS quy định: *"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 323, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254,304, 205, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c, … buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố các bị cáo Tạ K, Nguyễn Văn L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất của vụ án thấy: Các Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Về nhân thân: các bị cáo sinh ra và được gia đình nuôi dưỡng từ nhỏ, các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải.

Do vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Qúa trình chuẩn bị xét xử bị cáo K và gia đình bị cáo L có đơn trình bày về nhân thân và hoàn cảnh gia đình đề nghị được giảm nhẹ hình phạt được chính xóm, xã xác nhận. Tuy đây không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định nhưng được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có vai trò như nhau trong vụ án này, đều có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên tội phạm các bị cáo gây là nghiêm trọng với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Do vậy, cần lên mức án cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người dân sống ở miền núi, điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn xét không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Xét một số vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 11,5 kg pháo niêm phong vào thùng cát tông ký hiệu B2 hiện đang tạm gửi tại Kho vật liệu nổ Công ty cổ phần xi măng La Hiên; 01 (một) chiếc nồi kim loại bằng nhôm có kích thước 49x49cm kèm 01 vung nồi.

*Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu xanh đã qua sử dụng, không biển kiểm soát, số máy G3DE-636510, số khung RLCHG0610HY611081 và 01 (một) chìa khóa điện thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L. Căn cứ Hợp đồng thế chấp tài sản số 2W009121623 ngày 09/01/2018 giữa Công ty tài chính TNHH HD và bị cáo Nguyễn Văn L, xác định chiếc xe này đã được Nguyễn Văn L thế chấp để đảm

bảo việc vay tín dụng, nội dung hợp đồng cũng có thỏa thuận về xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bên thế chấp bị khởi tố làm ảnh hưởng đến tài sản thế chấp. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Công ty tài chính TNHH HD vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị được nhận lại tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán. Đồng thời tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L cũng đồng ý trả chiếc xe cho Công ty tài chính TNHH HD để xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng đã ký giữa hai bên. Từ những nhận định đánh giá này, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu xanh đã qua sử dụng, không biển kiểm soát, số máy G3DE-636510, số khung RLCHG0610HY611081 và 01 (một) chìa khóa điện thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L cần được trả cho Công ty tài chính TNHH HD để xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng đã ký giữa hai bên.

*Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn L, số 190164020221 cấp ngày 23/11/2016; 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 355677072407121.

*Tạm giữ số tiền 2.820.000 đồng của Nguyễn Văn L để đảm bảo thi hành án.

*Tịch thu số tiền 180.000 đồng của bị cáo Tạ K do bán pháo mà có.

[5]Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6]Đối với Lý Văn T, L khai mua 10 hộp pháo của K để bán cho T do T gọi điện nhờ L mua, nhưng quá trình điều tra T không thừa nhận việc nhờ L mua pháo về bán cho mình, do đó không có căn cứ để xử lý.

[7]Xét đề nghị của VKSND huyện Võ Nhai tại phiên toà hôm nay về tội danh và hình phạt là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Tạ K** và **Nguyễn Văn L** đều phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

1.Về hình phạt.

1.1.Áp dụng: Khoản 1 điều 190; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Tạ K** 12 *(Mười hai)* tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2.Áp dụng: Khoản 1 điều 190; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn L** 12 *(Mười hai)* tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

2.1.Tịch thu tiêu hủy: 11,5 kg pháo niêm phong vào thùng cát tông ký hiệu B2 hiện đang tạm gửi tại Kho vật liệu nổ Công ty cổ phần xi măng La Hiên; **01** (một) chiếc nồi kim loại bằng nhôm có kích thước 49x49cm kèm 01 vung nồi.

2.2.Trả cho Công ty tài chính TNHH HD: **01** (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Eciter màu xanh đã qua sử dụng, không biển kiểm soát, số máy G3DE-636510, số khung RLCHG0610HY611081 và **01** (một) chìa khóa điện.

2.3.Trả cho bị cáo Nguyễn Văn L: **01** (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn L, số 190164020221 cấp ngày 23/11/2016; **01** (một) ví giả da màu đen; **01** (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI 355677072407121.

2.4. Tạm giữ số tiền 2.820.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn L để đảm bảo thi hành án.

2.5. Tịch thu số tiền 180.000 đồng của bị cáo Tạ K do bán pháo mà có.

Về tình trạng vật chứng: Số vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/05/2018 và Ủy nhiệm chi số 42 ngày 21/5/2018 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

3.Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Tạ K, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu **200.000** đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND huyện;
- Công an;
- Bị cáo;

- UBND xã;
- Lưu hồ sơ;

Hoàng Kim Tuấn